

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH THẠC SĨ NĂM 2019**  
**CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO: QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH**  
**DO ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI CẤP BẰNG**  
**(Đợt 2 – 2019)**

**I. THÔNG TIN VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Chuyên ngành đào tạo: **Quản trị Tài chính**

Thời gian đào tạo: 24 tháng (Học ngoài giờ hành chính và cuối tuần)

Ngôn ngữ đào tạo: Tiếng Anh

Văn bằng: Học viên tốt nghiệp được Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng **Thạc sĩ Quản trị Tài chính**

Chỉ tiêu tuyển sinh: 60 học viên

Văn bản pháp lý: Quyết định số 218/QĐ-ĐHQGHN ngày 18 tháng 1 năm 2017 của Giám đốc ĐHQGHN về việc phê duyệt Đề án mở chương trình đào tạo chất lượng cao theo đặc thù đơn vị đào tạo trình độ thạc sĩ.

Nội dung đào tạo: Chương trình bao gồm 13 học phần (trong đó có 4 học phần do giảng viên nước ngoài giảng dạy), thực tập thực tế và luận văn cuối khóa (65 tín chỉ).

STT	Tên học phần	Số tín chỉ	Tổng số tín chỉ tích lũy
<b>I.</b>	<b>Khối kiến thức chung</b>	<b>8</b>	<b>8</b>
1	- Triết học	4	4
2	- Tiếng Anh chuyên ngành	4	4
<b>II.</b>	<b>Khối kiến thức cơ sở</b>	<b>20</b>	<b>20</b>
<b>II.1.</b>	<b>Các học phần bắt buộc</b>	<b>12</b>	<b>12</b>
3	- Phân tích kinh tế	4	4
4	- Tài chính doanh nghiệp nâng cao	4	4
5	- Lí thuyết tổ chức và quản trị	4	4



<b>II.2.</b>	<b>Các học phần lựa chọn (2/6 học phần)</b>	<b>8</b>	<b>8</b>
6	- Các phương pháp định lượng trong Quản trị và Tài chính	4	8
7	- Kế toán quản trị	4	
8	- Phân tích tài chính	4	
9	- Lãnh đạo	4	
10	- Marketing dịch vụ	4	
11	- Hành vi tổ chức	4	
<b>III.</b>	<b>Khối kiến thức chuyên ngành</b>	<b>24</b>	<b>24</b>
<b>III.1.</b>	<b>Các học phần bắt buộc</b>	<b>12</b>	<b>12</b>
12	- Hoạch định và quản trị chiến lược	4	4
13	- Quản trị rủi ro	4	4
14	- Phân tích đầu tư và quản trị danh mục đầu tư	4	4
<b>III.2.</b>	<b>Các học phần lựa chọn (3/7 học phần)</b>	<b>12</b>	<b>12</b>
15	- Mua bán và sáp nhập doanh nghiệp	4	12
16	- Thuế doanh nghiệp	4	
17	- Quản trị tài chính quốc tế	4	
18	- Tài chính phái sinh	4	
19	- Kiểm soát quản trị	4	
20	- Quản trị nguồn nhân lực	4	
21	- Thị trường và các tổ chức trung gian tài chính	4	
<b>IV</b>	<b>Khối kiến thức tốt nghiệp</b>	<b>13</b>	<b>13</b>
22	Thực tập thực tế	4	4
23	Luận văn tốt nghiệp	9	9
<b>V</b>	<b>Tổng số tín chỉ tích lũy toàn khóa</b>		<b>65</b>

## II. TUYỂN SINH VÀ HỌC PHÍ

**1. Phương thức tuyển sinh:** Xét tuyển hồ sơ, viết luận và phỏng vấn

**2. Điều kiện xét tuyển:**

2.1. Tốt nghiệp đại học và có chứng chỉ bổ sung kiến thức từ 02 đến 07 học phần (tương đương với 6 đến 21 tín chỉ) của Khoa Quốc tế (chi tiết theo thông báo



riêng) hoặc các cơ sở đào tạo khác tùy theo chuyên ngành đào tạo. Ứng viên thuộc diện phải học bổ túc kiến thức được miễn các học phần đã học ở bậc đại học, được thể hiện trong bảng điểm đại học.

- Ứng viên có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp: ngành Quản trị kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng, và nhóm ngành Kinh tế có định hướng chuyên ngành/chuyên sâu về Tài chính - Ngân hàng cần học bổ sung các học phần tương ứng từng chuyên ngành như dưới đây.

+ Ứng viên tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh chỉ được dự tuyển sau khi đã có chứng chỉ bổ túc kiến thức với chương trình gồm 02 học phần (06 tín chỉ):

STT	Học phần	Số tín chỉ
1	Kinh tế tiền tệ - ngân hàng	3
2	Tài chính doanh nghiệp	3
	Tổng cộng	6

+ Ứng viên tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng hoặc nhóm ngành Kinh tế có định hướng chuyên ngành/chuyên sâu về Tài chính - Ngân hàng chỉ được dự tuyển sau khi đã có chứng chỉ bổ túc kiến thức với chương trình gồm 02 học phần (06 tín chỉ):

STT	Học phần	Số tín chỉ
1	Quản trị học	3
2	Nguyên lí marketing	3
	Tổng cộng	6

- Ứng viên có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần chỉ được dự tuyển sau khi đã có chứng chỉ bổ túc kiến thức với chương trình gồm 04 học phần (12 tín chỉ):

STT	Học phần	Số tín chỉ
1	Nguyên lí Marketing	3
2	Kinh tế tiền tệ - ngân hàng	3
3	Quản trị học	3
4	Tài chính doanh nghiệp	3
	Tổng cộng	12

- Ứng viên có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác chỉ được dự tuyển sau khi đã có chứng chỉ bổ túc kiến thức với chương trình gồm 07 học phần (21 tín chỉ):

STT	Học phần	Số tín chỉ
1	Kinh tế tiền tệ - ngân hàng	3
2	Quản trị học	3
3	Tài chính doanh nghiệp	3
4	Kinh tế vi mô	3



STT	Học phần	Số tín chỉ
5	Nguyên lí kế toán	3
6	Nguyên lí marketing	3
7	Kinh tế vĩ mô	3
	Tổng cộng	21

2.2. Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc (ứng viên tốt nghiệp đại học ngành phù hợp hoặc ngành gần với chuyên ngành đăng kí dự tuyển được miễn yêu cầu này);

2.3. Đáp ứng được một trong các điều kiện sau đây về trình độ ngoại ngữ:

(i) Có chứng chỉ tiếng Anh B1 (khi nhập học) và B2 (khi bắt đầu học các học phần chuyên môn (khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành) theo Khung tham chiếu chung Châu Âu (còn trong thời hạn có giá trị) do 05 sở đào tạo trong nước cấp được công nhận ở ĐHQGHN (Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế, Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh, Trường Đại học Hà Nội) hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương khác (còn trong thời hạn có giá trị);

(ii) Có bằng đại học với chuyên ngành tiếng Anh; Có bằng tốt nghiệp Đại học chương trình tiên tiến theo đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV), có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng hoặc bằng tốt nghiệp đại học chương trình đào tạo chuẩn quốc tế, chương trình đào tạo tài năng, chương trình đào tạo chất lượng cao của Đại học Quốc gia Hà Nội;

(iii) Có bằng đại học, thạc sĩ hoặc tiến sĩ học toàn phần ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong học tập ở nước ngoài là tiếng Anh.

(v) Thí sinh tốt nghiệp đại học tại Khoa Quốc tế trong thời hạn 24 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

### 3. Cách thức đăng ký xét tuyển:

Ứng viên đăng ký xét tuyển tại địa chỉ: <http://tssdh.vnu.edu.vn> (công đăng kí tuyển sinh sau đại học của ĐHQGHN) và thực hiện đăng kí dự thi trực tuyến theo hướng dẫn.

**4. Thời gian đăng ký xét tuyển:** từ 8h00 ngày 27/4/2019 đến 17h00 ngày 5/9/2019

**5. Lịch phỏng vấn và viết luận:** 14-15/9/2019

**6. Nhập học (dự kiến):** 25/10/2019

**7. Lệ phí xét tuyển:** 800.000 VND (nộp cùng hồ sơ đăng kí dự tuyển và không thu thêm bất kì lệ phí khác)

**8. Học phí:** 139.500.000 VND/khóa học (tương đương 6000 USD/khóa học).



- Học phí được chia làm 03 đợt, học viên nộp học phí bằng tiền VNĐ. Mức học phí quy đổi được điều chỉnh theo tỉ giá bán ra của ngân hàng Vietcombank tại thời điểm thu;

- Học phí đã bao gồm chi phí học tập trên lớp, chi phí cho tiệc trà giữa giờ, giáo trình và tài liệu học tập;

- Học phí không bao gồm kinh phí học bổ túc kiến thức, kinh phí tham quan thực tế và kinh phí thi lại, học lại, bảo vệ lại luận văn do học viên không đảm bảo tiến độ và chất lượng theo quy định của chương trình.

**Địa chỉ liên hệ:**

**1. Văn phòng tuyển sinh, Khoa Quốc tế - ĐHQGHN**

Nhà G8, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: (024) 367 20 999

**2. Phòng Đào tạo, Khoa Quốc tế - ĐHQGHN**

Phòng 302, Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, 99 Nguyễn Như Kon Tum, Nhân Chính, Hà Nội. ĐT: (024) 628 52 312

**Hotline 1: 0932 32 32 52**

**Hotline 2: 0984 08 11 66**

Website: [www.is.vnu.edu.vn](http://www.is.vnu.edu.vn), [www.khoaquocte.vn](http://www.khoaquocte.vn);

Email: [tuyensinhthacsi@isvnu.vn](mailto:tuyensinhthacsi@isvnu.vn)

**CHỦ NHIỆM KHOA**



**PGS.TS. Lê Trung Thành**